ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1117/BC-SNN

Tuyên Quang, ngày 06 tháng 6 năm 2016

BÁO CÁO
Sơ kết 03 năm triển khai thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và tổng kết thực hiện Quyết định số 409/QĐ-TTg

Thực hiện Văn bản số 1314/UBND-NC ngày 31/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc sơ kết 03 năm thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và tổng kết thực hiện Quyết định số 409/QĐ-TTg,

Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ 03 NĂM THỰC HIỆN LUẬT PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, quán triệt, kiểm tra việc thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật

Nhằm triển khai thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012 và Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật có hiệu quả, ngay từ khi được ban hành, Sở Nông nghiệp và PTNT đã kịp thời tuyên truyền, phổ biến đến các phòng, đơn vị trực thuộc; yêu cầu các phòng, đơn vị tiếp tục triển khai, quán triệt thực hiện đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

Trên cơ sở các kế hoạch và hướng dẫn của cơ quan cấp trên, Sở đã ban hành 08 kế hoạch thực hiện công tác pháp chế; công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và ban hành nhiều văn bản khác nhằm chỉ đạo, triển khai thực hiện hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật đến các đơn vị trực thuộc. Đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị xây dựng kế hoạch và tổ chức tự kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm tại đơn vị. Qua đó đã đảm bảo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được thực hiện đồng bộ, có hiệu quả; kịp thời phát hiện những thiếu sót và có phương hướng khắc phục, chấn chỉnh.

2. Cách thức triển khai, tổ chức thực hiện

Sở Nông nghiệp và PTNT thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật chủ yếu bằng cách thức tổ chức hội nghị tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; in ấn, cấp phát tờ rơi, tờ gấp, băng hình, đĩa tiếng, … cho các đối tượng được phổ biến, giáo dục pháp luật.

Ngoài ra, Sở còn tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật thông qua các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; qua phương tiện thông tin đại chúng như đăng tin, bài trang thông tin điện tử của Sở; trên sách, báo và đài truyền thanh, truyền hình.

3. Đánh giá kết quả thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật trên các nội dung

3.1. Việc xây dựng lực lượng, củng cố đội ngũ cán bộ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Sở đã ban hành Quyết định thành lập Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật của Sở *(Quyết định số 66/QĐ-SNN ngày 08/3/2011)*. Hội đồng có nhiệm vụ tham mưu thực hiện chỉ đạo của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp trên; xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai và hướng dẫn thực hiện các Đề án tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật; thực hiện *"Ngày pháp luật"* của Sở; chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị trực thuộc thực hiện *"Ngày pháp luật"*; ... Hàng năm, Sở đều tiến hành rà soát, kiện toàn Hội đồng phối hợp công tác giáo dục pháp luật cho phù hợp với điều kiện thực tế để nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Đội ngũ cán bộ làm công tác phổ biến giáo dục pháp luật gồm 212 người, trong đó tại Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc có 22 người *(07 người là báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh)*; tại cơ sở có 190 người *(công tác khuyến nông, khuyến lâm: 21 người; công tác bảo vệ thực vật: 25 người; công tác thú y: 60 người và kiểm lâm địa bàn: 84 người)*. Đội ngũ cán bộ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đa phần có trình độ đại học trở lên, có kinh nghiệm trong công tác, am hiểu pháp luật; đảm nhận công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật tới công chức, viên chức và người lao động trong đơn vị; đồng thời, là nòng cốt tuyên truyền, phổ biến pháp luật tại cơ sở, trực tiếp làm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số.

3.2. Kết quả thực hiện các nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật

Từ năm 2013 đến nay, Sở đã thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật dưới nhiều hình thức, kết quả cụ thể như sau:

- Tổ chức 13 *"Ngày pháp luật"* tại Sở với 2.026 lượt cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tham gia;

- Tổ chức 6.292 cuộc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật với 426.641 lượt người tham gia;

- Xây dựng, đăng tải 153 tin, bài trên phương tiện thông tin đại chúng;

- Biên soạn, in ấn và phát hành 174.432 quyển tài liệu, tờ gấp, tờ rơi, băng hình, đĩa tiếng ... với nội dung liên quan tới các quy định về lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, thú y, thủy sản, bảo vệ phát triển rừng, phát triển nông thôn.

Công tác tuyên truyền, phổ biến đảm bảo về nội dung, đa dạng về hình thức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị và nhu cầu tìm hiểu pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân nông thôn, đồng bào dân tộc thiểu số.

3.3. Về đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí phổ biến, giáo dục pháp luật

Kinh phí do ngân sách nhà nước cấp cho công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật của Sở là 60.000.000 đồng/năm.

4. Đánh giá tác động từ khi thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật luôn được Đảng ủy, ban lãnh đạo Sở quan tâm, chỉ đạo, quán triệt thực hiện. Trên cơ sở đó, các phòng, đơn vị trực thuộc tổ chức triển khai thực hiện tới cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đầy đủ, kịp thời. Qua đó, nâng cao nhận thức về mục tiêu, ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân nông thôn, đồng bào dân tộc thiểu số.

Đã huy động được sự phối hợp, thống nhất hành động của các thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật của Sở, phát huy sáng kiến và tính chủ động sáng tạo trong phương pháp, cách làm, tạo nên sức mạnh để công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đạt hiệu quả thiết thực.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ 04 NĂM THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 409/QĐ-TTG

1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, quán triệt, kiểm tra việc thực hiện Quyết định số 409/QĐ-TTg

Sở đã chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân; Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về kết quả thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW; Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về kết quả thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân từ năm 2012 đến năm 2016.

Thường xuyên tổ chức kiểm tra, đôn đốc, nắm bắt tình hình, kết quả thực hiện; kịp thời phát hiện và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc nảy sinh trong thực tiễn tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân. Thực hiện báo cáo định kỳ 6 tháng và hàng năm đầy đủ, kịp thời theo quy định.

2. Đánh giá việc thực hiện Đề án "Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số từ năm 2009 đến 2012" (giai đoạn từ năm 2013 đến 2016)

2.1. Về tuyên truyền, quán triệt thực hiện

Với vai trò là cơ quan chủ trì thực hiện Đề án, Sở đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành có liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến và quán triệt thực hiện Quyết định số 554/QĐ-TTg ngày 04/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ *phê duyệt Đề án tuyên truyền phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số từ năm 2009 đến năm 2012*; Quyết định số 315/QĐ-UBND ngày 20/8/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh gắn với Đề án *"Tuyên truyền phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số từ năm 2009 đến năm 2012"*; Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 23/11/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang *về thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số từ năm 2009 đến năm 2012 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh trong giai đoạn từ năm 2013 đến năm 2016* và Chỉ thị số 1497/CT-BNN-PC ngày 06/5/2013 của Bộ Nông nghiệp và PTNT *về việc tăng cường triển khai thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số từ giai đoạn năm 2013 đến năm 2016.*

2.2. Về xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Từ năm 2012 đến nay, Sở đã phối hợp tổ chức 16 lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số với 181 lượt cán bộ tham gia.

2.3. Kết quả thực hiện các hình thức tuyên truyền, phổ biến

- Tổ chức 5.371 cuộc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật với 336.615 lượt đồng bào vùng sâu, vùng xa; đồng bào dân tộc thiểu số tham gia.

- Đăng, phát 201 tin, bài và chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật trên phương tiện thông tin đại chúng như trang thông tin điện tử của Sở; sách, báo; đài truyền thanh, truyền hình.

- Biên soạn, in ấn và cấp phát miễn phí 224.882 quyển tài liệu; tờ gấp, tờ rơi kỹ thuật; băng hình, đĩa tiếng cho đồng bào vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số và người nghèo. Nội dung chủ yếu là các quy định pháp luật có liên quan trực tiếp đến quyền và nghĩa vụ của người dân; liên quan tới các quy định về lĩnh

vực trồng trọt, chăn nuôi, thú y, thủy sản, bảo vệ phát triển rừng, phát triển nông thôn, ...

3. Đánh giá hiệu quả của Chương trình và Đề án "Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số từ năm 2009 đến 2012" (giai đoạn từ năm 2013 đến 2016)

Trong 04 năm thực hiện Quyết định số 409/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và đồng thời triển khai đề án *"Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số từ năm 2009 đến 2012"* (giai đoạn từ năm 2013 đến 2016) trên địa bàn tỉnh, Sở luôn đảm bảo công tác tổ chức, triển khai được thực hiện tốt, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo tinh thần, nội dung Kết luận số 04-KL/TW của Ban Bí thư. Thông qua đó đã tạo được sự chuyển biến về chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; góp phần nâng cao ý thức tự giác, tôn trọng pháp luật của cán bộ và nhân dân.

Công tác phối hợp giữa các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện Đề án có những chuyển biến tích cực, có trao đổi thông tin cũng như phối hợp trong công tác tổ chức. Hình thức tuyên truyền có nhiều đổi mới, phù hợp với đối tượng, địa bàn và nhu cầu tìm hiểu pháp luật của người dân nông thôn, đồng bào dân tộc thiểu số.

III. ĐÁNH GIÁ VỀ TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đánh giá về tồn tại, hạn chế

- Kỹ năng tuyên truyền, phổ biến, giáo dục phát luật của một số cán bộ cơ sở còn hạn chế, chưa phù hợp với phong tục, tập quán của đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tài liệu, đề cương phục vụ cho việc phổ biến, giáo dục pháp luật chưa phong phú, đa dạng; nhiều tài liệu chưa được dịch sang tiếng nói, chữ viết của đồng bào dân tộc thiểu số (Tày, Nùng, Cao Lan, H'Mông, Dao...) nên chưa thực sự thu hút được các đối tượng tham gia.

- Kinh phí, phương tiện phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến còn rất hạn chế, đa số các đơn vị chủ trì thực hiện các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật lồng ghép vào các hoạt động chuyên môn khác hoặc sử dụng kinh phí của cơ quan để thực hiện.

2. Kiến nghị, đề xuất

- Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng tuyên truyền pháp luật cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của lực lượng làm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Bộ, ngành Trung ương hỗ trợ địa phương về tài liệu tuyên truyền, đặc biệt là các tài liệu tuyên truyền sử dụng tiếng nói, chữ viết của người dân tộc. Thường xuyên tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật ở cấp vùng và cả nước tạo sự quan tâm của người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số.

- Đảm bảo kinh phí để công tác phổ biến giáo dục pháp luật được sâu rộng, đầy đủ và thường xuyên đến toàn thể người dân, đặc biệt là người dân nông thôn và đồng bào các dân tộc thiểu số.

Sở Nông nghiệp và PTNT trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp (tổng hợp);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu VT, VP.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TỈNH TUYÊN QUANG

Nguyễn Công Nông